

**TỜ TRÌNH**  
**Về việc thông qua Báo cáo tài chính 2020**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ban hành ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Thủy điện Đa Nhim - Hàm Thuận - Đa Mi đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 22 tháng 5 năm 2020;

Hội đồng quản trị Công ty báo cáo các chỉ số cơ bản của báo cáo tài chính năm 2020 như sau:

**I. BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG**

**1. Các chỉ tiêu cơ bản của Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2020**

STT	Chỉ tiêu	Số đầu năm (triệu đồng)	Số cuối năm (triệu đồng)
1	Tài sản ngắn hạn	1.949.482	1.467.119
2	Tài sản dài hạn	6.904.028	6.522.793
	<b>Tổng cộng tài sản</b>	<b>8.853.510</b>	<b>7.989.912</b>
3	Nợ phải trả	2.723.169	2.244.209
4	Nguồn vốn chủ sở hữu	6.130.341	5.745.703
	<b>Tổng cộng nguồn vốn</b>	<b>8.853.510</b>	<b>7.989.912</b>

Tổng tài sản năm 2020 giảm so với năm 2019 khoảng 863 tỉ đồng, nguyên nhân chủ yếu do tình hình sản xuất kinh doanh năm 2020 khó khăn hơn năm 2019, doanh thu, lợi nhuận giảm khá nhiều làm cho tài sản và vốn chủ sở hữu giảm.

**2. Các chỉ tiêu cơ bản của báo cáo kết quả kinh doanh năm 2020**

- Tổng doanh thu: 1.755.033 triệu đồng.
- Tổng chi phí: 954.436 triệu đồng.
- Lợi nhuận trước thuế TNDN: 800.597 triệu đồng.
- Lợi nhuận sau thuế TNDN: 665.296 triệu đồng.

**II. BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

**1. Các chỉ tiêu cơ bản của Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2020**

STT	Chỉ tiêu	Số đầu năm (triệu đồng)	Số cuối năm (triệu đồng)
1	Tài sản ngắn hạn	1.960.440	1.494.459
2	Tài sản dài hạn	7.271.263	6.857.513
	<b>Tổng cộng tài sản</b>	<b>9.231.703</b>	<b>8.351.972</b>
3	Nợ phải trả	3.041.734	2.551.926
4	Nguồn vốn chủ sở hữu	6.141.266	5.749.606
5	Lợi ích của cổ đông không kiểm soát	48.703	50.440
	<b>Tổng cộng nguồn vốn</b>	<b>9.231.703</b>	<b>8.351.972</b>

## 2. Các chỉ tiêu cơ bản của báo cáo kết quả kinh doanh năm 2020

- Tổng doanh thu: 1.819.081 triệu đồng.
- Tổng chi phí: 1.015.605 triệu đồng.
- Lợi nhuận trước thuế TNDN: 803.476 triệu đồng.
- Lợi nhuận sau thuế TNDN: 660.343 triệu đồng.
- Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát: 1.747 triệu đồng.
- Lợi nhuận sau thuế TNDN của Công ty mẹ: 658.596 triệu đồng.

Chi tiết trình bày tại Báo cáo tài chính đính kèm.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua./.

### Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Ban KS;
- HCLĐ;
- Lưu: VT, TCKT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Trọng Oánh**